

Số: 53/CAD-2023

Cà Mau, ngày 20 tháng 07 năm 2023

BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH
(V/v: Về báo cáo tài chính quý 2 năm 2023)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Ngày 20/07/2023 Công ty Cổ phần Chế biến và Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex (Công ty Cadovimex) có tiến hành công bố Báo cáo tài chính Q2/2023, Công Ty cadovimex xin giải trình về LNST chênh lệch 10%.

	Chỉ tiêu	Mã số	Th. Minh	Q2 Năm 2023	Q2 Năm 2022	Chênh lệch so với quý 2 năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		6.417.960.825	5.764.724.959	653.235.866
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		6.417.960.825	5.764.724.959	653.235.866
4.	Giá vốn hàng bán	11		5.460.527.634	4.824.245.081	636.282.553
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		957.433.191	940.479.878	16.953.313
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21		107.435	207.184	(99.749)
7.	Chi phí tài chính	22		13.146.743.756	16.751.457.817	(3.604.714.061)
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>12.520.948.466</i>	<i>14.294.654.113</i>	<i>(1.773.705.647)</i>
8.	Chi phí bán hàng	25		63.504.000	269.352.394	(205.848.394)
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		1.044.772.122	1.469.379.098	(424.606.976)
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22) - (25 + 26)}	30		(13.297.479.252)	(17.549.502.247)	4.252.022.995
11.	Thu nhập khác	31			23.721.040	(23.721.040)
12.	Chi phí khác	32		271.309.566	358.701.997	(87.392.431)
13.	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(271.309.566)	(334.980.957)	63.671.391
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(13.568.788.818)	(17.884.483.204)	4.315.694.386
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-	-
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		(13.568.788.818)	(17.884.483.204)	4.315.694.386
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		(652)	(860)	208

Từ bảng KQKD trên cho ta thấy:

- Doanh thu quý 2 năm 2023 tăng hơn doanh thu quý 2 năm 2022 là 653.235.866đ
- Chi phí lãi vay quý 2 năm 2023 giảm so với quý 2 năm 2022 là 1.773.705.647 đ.
- Giá vốn hàng bán quý 2 năm 2023 tăng so với quý 2 năm 2022 là : 636.282.553đ
- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 630.455.370đ
- Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 tăng so với quý 2 năm 2022 là :4.315.694.386đ.

Chính từ những nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 tăng hơn so với lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2022 là : 4.315.694.386đ, và làm cho lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2023 lệnh hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Chính